

Số: 209 /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày 19 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm tại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh
Khoá VIII, Kỳ họp thứ 21

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; căn cứ Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 14/4/2023 của Tỉnh ủy Quảng Trị thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới”. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm tại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2026, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Vấn đề giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người dân được Đảng, Nhà nước xác định trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong những năm qua, công tác đưa người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được các cấp, các ngành, các địa phương tỉnh Quảng Trị quan tâm, chú trọng. Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp và sự đồng thuận của Nhân dân, công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đã đạt được một số kết quả tích cực. Kết quả, giai đoạn 2016 đến 6 tháng đầu năm 2023 đã đưa được 12.585 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (năm 2016: 747 lao động, năm 2017: 1.445 lao động, năm 2018: 1.818 lao động, năm 2019: 2.926 lao động, năm 2020: 1.290 lao động, năm 2021: 688 lao động, năm 2022: 2.878 lao động, 6 tháng đầu năm 2023: 793 lao động). Trong đó có 279 lao động là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (năm 2016: 03 người, năm 2017: 20 người, năm

2018: 39 người, năm 2019: 61 người, năm 2020: 11 người, năm 2021: 14 người, năm 2022: 110, 6 tháng đầu năm 2023: 21 người).

Hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã góp phần giải quyết việc làm cho người lao động, giúp cho một bộ phận gia đình có người tham gia đi làm việc ở nước ngoài tăng thu nhập, phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện cuộc sống, đồng thời tạo thêm cơ hội học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tác phong làm việc chuyên nghiệp đối với những người đi làm việc ở nước ngoài, góp phần cung cấp cho đất nước nói chung, tỉnh Quảng Trị nói riêng một đội ngũ lao động có chất lượng hơn sau khi về nước.

Tuy nhiên, công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài của tỉnh vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế. Số lượng lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài tuy có tăng qua hàng năm nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, chưa trở thành phong trào rộng khắp tại các địa phương. Người lao động chưa thực sự tin tưởng để tham gia hợp tác với các doanh nghiệp khi đi làm việc ở nước ngoài. Chi phí đưa người đi làm việc ở nước ngoài của một số thị trường tiềm năng khá cao, việc huy động vốn để xuất cảnh của người lao động gặp rất nhiều khó khăn. Chất lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài chưa cao, chủ yếu là lao động phổ thông, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp của một số lao động còn hạn chế. Bên cạnh đó, một bộ phận thanh niên còn tư tưởng an phận, ngại đi xa, chưa chịu khó, chưa thực sự mạnh dạn tham gia xuất khẩu lao động để tạo việc làm, tăng thu nhập cho bản thân và gia đình.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy đảng chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể ở một số địa phương chưa quyết liệt, thiếu đồng bộ. Công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức. Hệ thống thông tin thị trường lao động tuy đã đổi mới nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu của người lao động, chưa thực sự đóng vai trò cầu nối giữa người lao động có nhu cầu tham gia xuất khẩu lao động với đơn vị tuyển dụng lao động. Doanh nghiệp làm nhiệm vụ xuất khẩu lao động của tỉnh còn ít và quy mô nhỏ, chủ yếu là các doanh nghiệp đến từ các thành phố như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh lân cận.

Căn cứ khoản 2 Điều 60 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020, có quy định: ***“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của địa phương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ người lao động của địa phương; tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để người lao động có thể sử dụng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, trình độ nghề nghiệp”***.

Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 14/4/2023 của Tỉnh ủy Quảng Trị thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới”. ***Tại mục III, khoản 3. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài***

của Chương trình hành động số 63-CTr/TU có nêu: “Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc đối tượng được thụ hưởng chính sách (*người dân tộc thiểu số, người lao động cư trú trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, thân nhân của người có công với cách mạng, người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp*). Đồng thời, xem xét ban hành Chương trình hỗ trợ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Trị, trong đó chú trọng đến **chính sách hỗ trợ của địa phương đối với người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ, thân nhân người có công với cách mạng khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng** (*chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ, hỗ trợ vốn vay cho người lao động...*). Chỉ đạo công khai, minh bạch các khoản phí, hướng đến giảm chi phí; bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động đi làm việc ở nước ngoài; sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực này khi hết thời hạn làm việc ở nước ngoài trở về tham gia thị trường lao động trong nước.”

Mục IV, khoản 2, 3 có nêu: **“Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung, điều chỉnh và ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp để triển khai thực hiện Chương trình hành động; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Chỉ thị và Chương trình hành động”**.

“Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề án, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện Chương trình hành động; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo.”

Là một tỉnh còn gặp nhiều khó khăn nên ngoài việc triển khai thực hiện các chế độ, chính sách của Trung ương hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài, tỉnh Quảng Trị chưa có chính sách để hỗ trợ chung cho người lao động trên địa bàn toàn tỉnh. Đời sống của người lao động thuộc diện chính sách của tỉnh Quảng Trị còn nhiều khó khăn, mà chi phí xuất cảnh một số thị trường quá cao so với khả năng của người lao động, do đó việc tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng bị hạn chế. Đặc biệt, đối với đối tượng là lực lượng vũ trang xuất ngũ, hàng năm có số lượng rất lớn nhưng chưa thực sự có điều kiện để tham gia vào thị trường làm việc ở nước ngoài do chưa có chính sách khuyến khích, hỗ trợ của nhà nước. Do đó cần có cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người lao động, đặc biệt là đối tượng thuộc chính sách, lực lượng vũ trang xuất ngũ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và sau khi về nước đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm cho mình và cho người khác, được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp ưu tiên tiếp nhận và tuyển dụng người lao động về nước vào làm việc; hướng dẫn, giới thiệu người lao động đăng ký tìm việc làm phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Mục đích

- Tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động thuộc đối tượng được hưởng chính sách theo quy định, góp phần vào công cuộc thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững; đồng thời góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

- Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm cho mình và cho người khác, được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp ưu tiên tiếp nhận và tuyển dụng người lao động về nước vào làm việc; hướng dẫn, giới thiệu người lao động đăng ký tìm việc làm phù hợp.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định. Phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 4436/UBND-TH ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hồ sơ báo cáo UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa VIII, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm tại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 – 2026.

Tổ chức lấy ý kiến góp ý, tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị, thành phố và các đơn vị liên quan; đăng tải toàn văn Dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định của pháp luật về việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Công văn số 2712/SLĐTBXH – LĐVL ngày 25/9/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội*).

Trên cơ sở tham gia góp ý của các đơn vị, địa phương, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định (*Công văn số 3385/SLĐTBXH – LĐVL ngày 30/10/2023 và Công văn số 3502/SLĐTBXH-LĐVL ngày 07/11/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội*) và đã được Sở Tư pháp thẩm định tại báo cáo số 2132/BC-STP, ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và dự thảo Nghị quyết (Báo cáo thuyết minh và tổng hợp, giải trình tiếp thu góp ý các Dự thảo kèm theo).

Trên cơ sở ý kiến của đồng chí Hoàng Nam, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và ý kiến tham gia của Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 17/11/2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục:

Dự thảo Nghị quyết xây dựng với 6 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Mục tiêu

Điều 3. Điều kiện hỗ trợ

Điều 4. Các chính sách hỗ trợ

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 6. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

Quy định chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024-2026, với nội dung chủ yếu của Dự thảo Nghị quyết như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024-2026.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người lao động là người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

- Tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động thuộc đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Đề án này, góp phần vào công cuộc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững; đồng thời góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

- Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm cho mình và cho người khác, được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp ưu tiên tiếp nhận và tuyển dụng người lao động về nước vào làm việc; hướng dẫn, giới thiệu người lao động đăng ký tìm việc làm phù hợp.

b) Mục tiêu cụ thể

- Hỗ trợ 750 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Hỗ trợ 93 người lao động là lực lượng vũ trang xuất ngũ vay vốn chi phí đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng.

- Hỗ trợ 450 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, hết hạn hợp đồng trở về nước tìm kiếm được việc làm tại tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Điều kiện hỗ trợ

1. Đối với chính sách hỗ trợ kinh phí một lần theo thị trường cho người lao động là người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và chính sách hỗ trợ vay vốn chi phí đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng cho người lao động là lực lượng vũ trang xuất ngũ :

a) Thường trú hợp pháp tại tỉnh Quảng Trị;

b) Có thông báo xuất cảnh của cơ quan có thẩm quyền (trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2026);

c) Có hợp đồng lao động với các doanh nghiệp, đơn vị được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hoặc hợp đồng của người lao động giao kết trực tiếp với người sử dụng lao động ở nước ngoài.

d) Được cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận hoặc xác nhận hoàn thành khóa học nghề/bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết/giáo dục định hướng để đi làm việc ở nước ngoài.

đ) Đối với người lao động là lực lượng vũ trang xuất ngũ có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, đã xuất ngũ trong thời gian 12 tháng, tính từ ngày xuất ngũ mà tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Đối với người lao động là người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước được hưởng chính sách hỗ trợ khi đảm bảo:

a) Người lao động đi làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng, hết hạn hợp đồng trở về nước tìm kiếm được việc làm, trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2026);

b) Lao động trong thời gian 03 năm kể từ khi hết hạn hợp đồng trở về nước đúng hạn tìm kiếm được việc làm tại tỉnh Quảng Trị;

c) Không vi phạm hợp đồng lao động và pháp luật của nước sở tại khi tham gia làm việc ở nước ngoài;

d) Có giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn đối với doanh nghiệp, đơn vị hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; hoặc tổ chức thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Các chính sách hỗ trợ

1. Chính sách hỗ trợ tiền một lần theo từng thị trường lao động:

a) Thân nhân người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sẽ được hỗ trợ tiền một lần theo từng thị trường lao động, như sau:

- Mức hỗ trợ khi đi lao động ở thị trường Nhật Bản: 10.000.000 đồng/người;
- Mức hỗ trợ khi đi lao động ở thị trường Hàn Quốc: 7.000.000 đồng/người;
- Mức hỗ trợ khi đi lao động ở thị trường Đài Loan: 7.000.000 đồng/người;
- Mức hỗ trợ khi đi lao động ở thị trường khác: 5.000.000 đồng/người.

b) Người lao động thuộc lực lượng vũ trang đã xuất ngũ trong thời gian 12 tháng tính từ ngày xuất ngũ; người lao động thuộc hộ cận nghèo khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ 70% mức hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

c) Người lao động được quy định tại chính sách được hỗ trợ khi đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2026. Trường hợp người lao động đồng thời thuộc hai hay nhiều đối tượng quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều này thì được hỗ trợ theo đối tượng hưởng mức hỗ trợ cao nhất.

Người lao động được hỗ trợ khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng vẫn được hưởng chế độ hỗ trợ từ các chính sách khác.

2. Chính sách hỗ trợ vay vốn chi phí đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng cho người lao động là lực lượng vũ trang xuất ngũ:

a) Mức vay: được hỗ trợ 100% vốn vay tín chấp sử dụng vào việc chi trả thực tế các khoản chi phí, lệ phí hợp pháp cần thiết để người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, tổ

chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (không bao gồm tiền ký quỹ).

b) Thời hạn cho vay: không vượt quá thời hạn làm việc ở nước ngoài được ghi trong hợp đồng.

c) Lãi suất cho vay: Bằng lãi suất cho vay hộ nghèo do Chính phủ quy định từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

d) Đối với lực lượng vũ trang xuất ngũ trong trường hợp đối tượng là người dân tộc thiểu số; thuộc hộ nghèo, cận nghèo; thân nhân người có công với cách mạng thì không được hưởng chính sách tại khoản 2 Điều này (do đã được hưởng chính sách của Trung ương theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP, ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm).

3. Chính sách hỗ trợ cho người lao động là người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng là lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm tại tỉnh Quảng Trị

Chính sách hỗ trợ một lần, chi phí cho hoạt động tìm kiếm, kết nối việc làm thành công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: 2.500.000 đồng/người.

4. Hoạt động thông tin tuyên truyền, nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Nghị quyết.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Đối với chính sách hỗ trợ kinh phí một lần theo thị trường và chính sách hỗ trợ đối với người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng, lực lượng vũ trang xuất ngũ trong thời gian 03 năm kể từ khi hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm tại tỉnh Quảng Trị, hoạt động thông tin tuyên truyền, nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Nghị quyết: Nguồn kinh phí ngân sách tỉnh.

2. Đối với chính sách hỗ trợ vốn vay: Nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 6. Tổ chức thực hiện.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không có.

VI. VỀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với chính sách hỗ trợ kinh phí một lần theo thị trường

Nguồn kinh phí: kinh phí ngân sách tỉnh (nguồn kinh phí thu từ tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài

của Hàn Quốc – đã thực hiện nộp ngân sách nhà nước năm 2022 thuộc nguồn thu của ngân sách tỉnh). Dự kiến số tiền phát sinh kinh phí: **5.316.600 đồng**. (Hiện tại có 7.693 triệu đồng, theo báo cáo tại Công văn 687/NHCS-KHNV ngày 07/9/2023 của Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Quảng Trị).

2. Đối với chính sách hỗ trợ vốn vay:

- Nguồn kinh phí: nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

Dự kiến số tiền: **8.370 triệu đồng**. (Chi từ nguồn ngân sách địa phương: tổng nguồn vốn cho vay hiện tại là 174.300 triệu đồng (nguồn vốn cho vay từ ngân sách cấp tỉnh: 87,2 tỷ đồng; nguồn vốn cho vay từ ngân sách cấp huyện: 33,4 tỷ đồng; nguồn vốn cho vay từ Chương trình dự án Hạnh phúc: 53,7 tỷ đồng) theo báo cáo tại Công văn 687/NHCS-KHNV ngày 07/9/2023 của Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Quảng Trị).

3. Đối với chính sách hỗ trợ đối với người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng, lực lượng vũ trang xuất ngũ trong thời gian 03 năm kể từ khi hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm tại tỉnh Quảng Trị

Nguồn kinh phí thực hiện Chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh (nguồn kinh phí thu từ tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc – đã thực hiện nộp ngân sách nhà nước năm 2022 thuộc nguồn thu của ngân sách tỉnh).

Dự kiến số tiền phát sinh kinh phí: **1.125 triệu đồng** (Hiện tại có 7.693 triệu đồng, theo báo cáo của Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Quảng Trị tại Công văn 687/NHCS-KHNV ngày 07/9/2023).

4. Đối với hoạt động thông tin tuyên truyền, nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Nghị quyết.

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh (nguồn kinh phí thu từ tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc – đã thực hiện nộp ngân sách nhà nước năm 2022 thuộc nguồn thu của ngân sách tỉnh).

Dự kiến số tiền phát sinh kinh phí: **310 triệu đồng** (Hiện tại có 7.693 triệu đồng, theo báo cáo của Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Quảng Trị tại Công văn 687/NHCS-KHNV ngày 07/9/2023).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, Kỳ họp thứ 21 xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- Tờ trình và Báo cáo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về sự cần thiết xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm tại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 – 2026;
- Báo cáo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của sở, ban ngành, UBND các huyện, thị thành phố;
- Văn bản góp ý của UBMTTQVN tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương;
- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình góp ý về sự cần thiết ban hành Dự thảo Văn bản)./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH, TC, KHĐT, TP,
- CN NHCSXH tỉnh;
- CVP, PVP;
- Lưu VT, CN, TH, KGVX. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng